

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Xử lý ảnh với Adobe Photoshop - MH1101099

Giám thị 1: Phạm Quang Sáng

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110109901 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Lê Anh Thy Thy

Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 16/07/2026 Giờ thi: 07h45 Phòng thi: A2.12 (P.Mỹ thuật)

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006			9.0	Chín, không	C26TH	
2	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006			9.0	Chín, không	C26TH	
3	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006					C26TH	
4	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005			7.0	Bảy, không	C26TH	
5	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006			8.0	Tám, không	C26TH	
6	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005			9.0	Chín, không	C25TH3	
7	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004			1.0	Một, không	C26TH	
8	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006			9.0	Chín, không	C26TH	
9	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004			9.0	Chín, không	C26TH	
10	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995			7.0	Bảy, không	C26TH	
11	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006			8.5	Tám, năm	C26TH	
12	2310010089	Trần Minh Hòa	05/06/2005					C25TH3	
13	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004			8.0	Tám, không	C26TH	
14	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006			7.0	Bảy, không	C26TH	
15	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006			7.5	Bảy, năm	C26TH	
16	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004					C26TH	
17	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006			7.5	Bảy, năm	C26TH	
18	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006					C26TH	
19	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006			8.0	Tám, không	C26TH	
20	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006			9.0	Chín, không	C26TH	
21	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005					C25TH3	
22	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006			8.5	Tám, năm	C26TH	
23	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006			8.0	Tám, không	C26TH	
24	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006			9.0	Chín, không	C26TH	
25	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006			6.5	Sáu, năm	C26TH	
26	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006					C26TH	
27	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006			7.5	Bảy, năm	C26TH	
28	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993			9.0	Chín, không	C26TH	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
29	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	<i>Vy</i>		9.0	Chín, không	C26TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 23 vắng thi: 06. Số bài thi/Số tờ: _____/_____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 02 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
 Phạm Quynh Loan

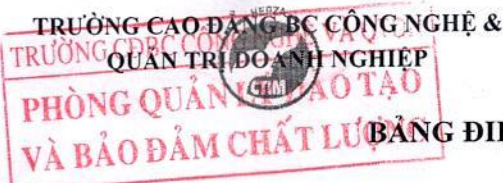
Ngày 26 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
 Phạm Quynh Loan

RƯỞI
 PHỒN
 VÀ B.



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Xử lý ảnh với Adobe Photoshop - MH1101099

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110109901 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 21/5/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: PM4

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	Anh	8.5	Tam, nam	
2	2410010005	Trần Phúc	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	Bao	10	Nữ	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	Bao	9.0	Chim, Chon	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	Bao	7.5	Bay, nam	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	Bang	7.5	Bay, nam	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	Cuong	8.5	Tam, nam	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	Duy	5.0	Nam, Chon	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	Duy	7.5	Bay, nam	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	Dat	9.0	Chim, Chon	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	Hau	8.0	Tam, Chon	
12	2410010011	Hồ Văn Hoàn	31/05/2006	C26TH	Hanh	7.0	Bay, Chon	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	Khang	8.5	Tam, nam	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	Khang	8.5	Tam, nam	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	Khang	7.5	Bay, nam	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	Khai	9.0	Chim, Chon	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	Kien	8.0	Tam, Chon	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	Kiet	8.0	Tam, Chon	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	Loi	6.0	Sau, Chon	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	Nam	5.0	Nam, Chon	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	Nghia	10	Nữ	
22	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	Nguyen	8.0	Tam, Chon	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	Nhan	10	Nữ	
24	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	Nhut	9.0	Chim, Chon	
25	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	Quyên	9.5	Chim, nam	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	Quyên	5.0	Nam, Chon	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH		5.5	Năm, năm	
28	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		8.0	Tam, Khá	
29	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH				
30	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		8.5	Tam, năm	
31	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		7.5	Bảy, năm	
32	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		9.0	Chín, Khá	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 30 vắng thi: 02. Số bài thi: 1.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Loan

Ngày 27 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Loan



TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Xử lý ảnh với Adobe Photoshop - MH1101099

Mã lớp học phần: 25311MH110109901 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 27/5/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3	Danh	7.5	Bảy năm	
2	2310010089	Trần Minh Hòa	05/06/2005	C25TH3	Hòa	9.0	Chín không	
3	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3	Ngoan	5.5	Năm năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 03 vắng thi: 0. Số bài thi: / .

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày: 27 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Xử lý ảnh với Adobe Photoshop - MH1101099

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110109901 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 11/6/25 Giờ thi: 10g Phòng thi: PM4

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	Anh	6.5	Sau, nam	
2	2410010005	Trần Phúc	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH		9.5	Chín, nam	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	Bao	9.5	Chín, nam	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	Bao	7.5	Bảy, nam	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	Bao	7.0	Bảy, nam	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	Cuong	6.5	Sau, nam	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	Duy	5.0	Năm, nam	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	Duy	7.5	Bảy, nam	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	Dat	7.5	Bảy, nam	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	Hau	7.0	Bảy, nam	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	Hanh	8.0	Tám, nam	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	Khang	7.0	Bảy, nam	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	Khang	8.0	Tám, nam	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	Khang	7.5	Bảy, nam	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	Khai	8.0	Tám, nam	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	Kien	6.5	Sau, nam	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	Kiet	7.5	Bảy, nam	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	Loi	7.5	Bảy, nam	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	Nam	7.0	Bảy, nam	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	Nghia	9.5	Chín, nam	
22	2410010038	Son Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	Nguyen	7.0	Bảy, nam	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	Nhan	8.5	Tám, nam	
24	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	Nhut	8.5	Tám, nam	
25	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	Quyên	8.5	Tám, nam	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	Quyên	7.0	Bảy, nam	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH		7.0	Ba, không	
28	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		7.5	Ba, nam	
29	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH				
30	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		7.5	Ba, nam	
31	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		7.5	Ba, nam	
32	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		8.5	Tam, nam	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 30 vắng thi: 02. Số bài thi: 1.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Giang

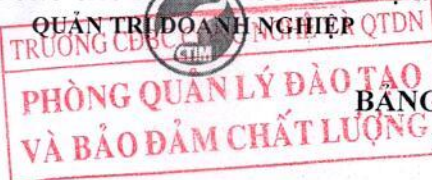
Ngày 11 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Giang

TRƯ
PH
VÀ



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Xử lý ảnh với Adobe Photoshop - MH1101099

Mã lớp học phần: 25311MH110109901 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 11/6/25 Giờ thi: 10g Phòng thi: PM 4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3	Danh	7.5	Bảy, năm	
2	2310010089	Trần Minh Hòa	05/06/2005	C25TH3	Hòa	7.5	Bảy, năm	
3	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3	Ngoan	5.0	Năm / Chín	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 03 vắng thi: 0 Số bài thi: /

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 11 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng